

Số: 88/2026/QĐST-HNGĐ

Khánh Hòa, ngày 28 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 160/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kiều Tr - sinh năm 1999
Địa chỉ: Tổ dân phố H L, phường H T, tỉnh Khánh Hòa.
- Bị đơn: Ông Trần Ngọc Th - sinh năm 1994
Địa chỉ: Thôn P LT 1, xã D K, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Kiều Tr và ông Trần Ngọc Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Kiều Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Trần Ngọc A, sinh ngày 20/01/2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bà Tr không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con.

Ông Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, bà Tr, ông Th có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, về cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Kiều Tr nộp 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và tự nguyện nộp thay 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho ông Trần Ngọc Th nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà Tr đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0004137 ngày 20/5/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa (Phòng THADS khu vực 3 - Khánh Hòa). Bà Trâm đã nộp đủ tiền án phí và được hoàn lại 150.000 đồng tạm ứng.

3. Quy định: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 3 - Khánh Hòa;
- Phòng THADS khu vực 3 - Khánh Hòa;
- UBND xã D K, tỉnh Khánh Hòa (Giấy chứng nhận kết hôn số 05 ngày 20/01/2025);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa